

Bản án số: **788/2017/HSPT**

Ngày 07/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Xuân Thu**

Các Thẩm phán:

Ông Lưu Ngọc Cảnh

Bà Đặng Thị Thanh Huyền

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Hồng Phương** - Cán bộ
Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:

Ông Lưu Mạnh Hoan- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 739/2017/HSPT ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Quàng Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 108/2017/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

**Bị cáo có kháng cáo:*

Quàng Văn T, sinh năm: 1994; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông A và Con bà B; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/6/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bị hại không kháng cáo:

Anh Th, sinh năm: 1972; Trú tại: tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

*Viên kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 29/5/2016, trong làn của công trường xây dựng giảng đường mới Học viện Nông nghiệp Việt Nam có: Bị cáo Quảng Văn T và các công nhân khác của công trường đang ngồi đánh bài vui với nhau. Lúc này anh Th ngồi ở ngoài xem đánh bài. Khi đang xem thì giữa bị cáo T và anh Th xảy ra mâu Tẫn, bị cáo T đã đứng dậy dùng chân đá một cái trúng vào má trái của anh Th làm anh Th ngã xuống nền đất của làn, nhưng không đập đầu xuống nền đất và bị ngất. Sau đó, anh Th được mọi người đưa đi Bệnh viện cấp cứu.

Theo Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 633 ngày 14/11/2016 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Hà Nội kết luận đối với thương tích của anh Th: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 36%.

Người bị hại là anh Th đã nhận số tiền 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng) do gia đình bị cáo T bồi thường và không có yêu cầu gì về dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 108/2017/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Quảng Văn T 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, tuyên quyền kháng cáo của bị cáo và người bị hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01 tháng 9 năm 2017, bị cáo Quảng Văn T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm: bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi cố ý gây thương tích cho anh Th và xin pháp luật khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Quảng Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Tòa án sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 15 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 104; điểm b,p khoản 1,2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2017.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ vào lời khai bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên toà sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ ngày 29/5/2016, tại khu vực Học viện Nông nghiệp I Hà Nội, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội, bị cáo Quảng Văn T đã có hành vi dùng chân đá vào mặt anh Th làm anh Th ngã xuống nền đất, gây thương tích cho anh Th với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 36%.

Với hành vi trên, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Quàng Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo qui định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Quàng Văn T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an xã hội. Do đó, cần có mức hình phạt cần thiết nhằm trừng phạt, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 15 tháng tù là phù hợp.

Xét bị cáo Quàng Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc ít người. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại các điểm b,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận, đã tỏ ra thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, thái độ và nhân thân bị cáo, thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách bằng hai lần mức hình phạt tù kể từ ngày tuyên án phúc thẩm; giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Theo qui định của pháp luật, bị cáo Quàng Văn T không phải

chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Quàng Văn T.
2. Sửa một phần bản án sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự; khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Quàng Văn T 15 (Mười lăm) tháng** tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhúng cho hòng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi tháng) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Quàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp ngời được hòng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Quàng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- CA huyện Gia Lâm;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS/VP

Nguyễn Thị Xuân Thu